TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 397/2017/HSPT
Ngày: 06/6/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Huân

Các Thẩm phán: Ông Hoàng Nhật Tân

Bà Lê Thị Hợp

Thư ký ghi Biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Hải - Thư ký Tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Hà - Kiểm sát viên

Hôm nay ngày 06 tháng 6 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 399/2017/HSPT ngày 22/5/2017 đối với bị cáo Phan Thanh T do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 74/2017/HSST ngày 12/4/2017 của Tòa án nhân dân quận Đống Đa, Hà Nội.

*** Bị cáo kháng cáo:**

Họ và tên: Phan Thanh T, sinh năm 1983; nơi ĐKHKTT: thành phố Hà Nội; chỗ ở: thành phố Hà Nội; trình độ văn hóa: 7/12; nghề nghiệp: làm ruộng; con ông A, con bà B; có vợ là C, có 01 con sinh năm 2015; tiền án: 04 tiền án (ngày 05/12/2000, Tòa án nhân dân quận Ba Đình xử 08 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản - đã xóa. Ngày 17/6/2002, Tòa án nhân dân quận Ba Đình xử 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản - đã xóa. Ngày 23/10/2002, Tòa án nhân dân quận Ba Đình xử 36 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; tổng hợp với hình phạt tại bản án ngày 17/6/2002 của Tòa án nhân dân quận Ba Đình, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 48 tháng tù - đã xóa. Ngày 18/7/2013, Tòa án nhân dân quận Ba Đình xử 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, ra trại ngày 27/8/2014); tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 27/12/2016 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

** Ngoài ra, còn có người bị hại không có kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm, nội dung vụ án như sau:

Hồi 17h ngày 26/12/2016, chị N là người bán hàng tại khu vực đầu ngõ 173 phố G phát hiện Phan Thanh T điều khiển xe ô mô Honda Airblade màu trắng, biển kiểm soát 30N5-8891 đi từ trong ngõ hướng ra phía đường G. Chị N biết chiếc xe này là của gia đình anh Trần Tiến S nên đã thông báo cho gia đình anh S biết. Sau đó, anh S đã cùng với chị N đi tìm xung quanh và đến đầu phố VT thì nhìn thấy T đang đi bộ ra nên chị N chỉ cho anh Phạm Chí Đ nói to "nó kia kìa". T nghe thấy chị N hô nên đã bỏ chạy thoát, sau đó anh S cùng anh Phạm Chí Đ đến Công an phường C trình báo sự việc. Cơ quan Công an đã tiến hành ra soát, đến khoảng 18h cùng ngày, ông Đ phát hiện xe mô tô của gia đình mình đang được Phan Thanh T lấy ra từ bãi gửi xe ngõ 8A VT nên đã hô hoán, cùng Công an và quần chúng nhân dân bắt giữ T.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 11/ĐGTS ngày 03/01/2017 của Hội đồng định giá tài sản quận Đống Đa kết luận: chiếc xe mô tô Honda Airblade, biển kiểm soát 30N5-8891 trị giá 17.176.000 đồng.

Tại bản án số 74/2017/HSST ngày 12/4/2017 của Tòa án nhân dân quận Đống Đa, Hà Nội đã quyết định:

- Tuyên bố: Phan Thanh T phạm tội Trộm cắp tài sản.

- Áp dụng khoản 1 điều 138; điểm p khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự: xử phạt Phan Thanh T 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/12/2016.

Ngoài ra, bản án còn quyết định xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của bị cáo, của người bị hại.

Ngày 26/4/2017, Phan Thanh T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, Phan Thanh T vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và khai nhận hành vi phạm tội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội trong phần kết luận vụ án đề nghị:

- Đơn kháng cáo của bị cáo trong thời hạn luật định nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Căn cứ lời khai nhận của bị cáo và các tài liệu, chứng cứ thấy Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội Trộm cắp tài sản là đúng pháp luật. Cấp sơ thẩm đã

xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội bị cáo, xem xét nhân thân, tình tiết giảm nhẹ và xử phạt bị cáo 18 tháng tù là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm, không có tình tiết gì mới nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Đề nghị căn cứ điểm a khoản 2 điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các tài liệu chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo:

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH:

Tại phiên tòa, Phan Thanh T khai nhận ngày 26/12/2016, Phan Thanh T đã có hành vi trộm cắp chiếc xe máy Honda Airblade biển kiểm soát 30N5-8891 ở trước cửa số nhà 11 ngõ 173 G. Lời khai của Phan Thanh T phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại cùng các tài liệu chứng cứ, có đủ căn cứ kết luận: khoảng 17h ngày 26/12/2016 tại khu vực trước cửa số nhà 11 ngõ 173 phố G, Phan Thanh T đã có hành vi trộm cắp 01 xe máy Honda Airblade biển kiểm soát 30N5-8911 trị giá 17.176.000 đồng. Hành vi của Phan Thanh T đã bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội Trộm cắp tài sản là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của công dân, xâm phạm đến trật tự trị án xã hội. Bị cáo có nhân thân xấu có 4 tiền án đã được xóa án tích, thể hiện bị cáo đã nhiều lần được các cơ quan pháp luật giáo dục nhưng không chịu tu dưỡng bản thân, lao động làm ăn lương thiện mà tiếp tục phạm tội. Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ tính chất, mức độ phạm tội, tình tiết giảm nhẹ và xử phạt bị cáo 18 tháng tù là nghiêm khắc. Cho nên cần chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm b khoản 2 điều 248; điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật tố tụng hình sự

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp nhận kháng cáo của Phan Thanh T. Sửa bản án sơ thẩm số 74/2017/HSST ngày 12/4/2017 của Tòa án nhân dân quận Đống Đa về phần hình phạt.

Áp dụng khoản 1 điều 138; điểm p khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự:

Xử phạt **Phan Thanh T 12 tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/12/2016.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.